

 tháng Một	 tháng Hai	februari Tháng Hai thường là một tháng ngắn. Februari är oftast en kort månad. Lektion 26 · Månader och datum	januari Tháng Một là tháng đầu tiên. Januari är årets första månad. Lektion 26 · Månader och datum
 tháng Ba	 tháng Tư	april Trận đấu bóng rổ diễn ra vào tháng Tư. Basketmatchen är i april. Lektion 26 · Månader och datum	mars Tôi thường đến thăm họ vào tháng Ba. Jag brukar hälsa på dem i mars. Lektion 26 · Månader och datum
 tháng Năm	 tháng Sáu	juni Tôi sẽ biết câu trả lời vào tháng Sáu. Jag kommer att veta svaret till juni. Lektion 26 · Månader och datum	maj Kỳ thi cuối kỳ của tôi là vào tháng Năm. Min slutexamen är i maj. Lektion 26 · Månader och datum
 tháng Bảy	 tháng Tám	augusti Chúng ta có thể gặp lại nhau vào tháng Tám không? Kan vi ses igen i augusti? Lektion 26 · Månader och datum	juli Tháng Bảy thường là một tháng rất nóng. Juli är oftast en väldigt varm månad. Lektion 26 · Månader och datum

 tháng Chín	 tháng Mười	oktober Sinh nhật của bạn có phải vào tháng Mười không? Är din födelsedag i oktober? Lektion 26 · Månader och datum	september Kỳ nghỉ của tôi là vào tháng Chín. Min semester är i september. Lektion 26 · Månader och datum
 tháng Mười một	 tháng Mười hai	december Tháng Mười hai là tháng cuối cùng. December är årets sista månad. Lektion 26 · Månader och datum	november Tại sao tháng Mười một lại mưa? Varför regnar det i november? Lektion 26 · Månader och datum